

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2020/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nông Thị Minh H; Tên gọi khác: Nông Thị H; Sinh ngày 26/3/1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ông Trần Ngọc S; Sinh ngày 06/02/1972.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nông Thị Minh H và ông Trần Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nông Thị Minh H và ông Trần Ngọc S cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà H và ông S cùng xác nhận ông, bà có một con chung tên Trần Quang H, sinh ngày 10/6/2001. Hiện nay con chung phát triển bình thường, đã trên 18 tuổi nên bà H và ông S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và các khoản nợ chung:** Bà H và ông S cùng thống nhất ông bà tự thoả thuận về tài sản chung và các khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Nông Thị Minh H và ông Trần Ngọc S mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Bà H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí cho cả nguyên đơn và bị đơn. Số tiền bà H phải nộp là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2016/0001282 ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Bà H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND thị trấn T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mã Nguyệt Thu